TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **16/2025**/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 17 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 672/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2024 giữa:

* *Nguyên đơn*: Ông Lê Phước T, sinh năm 1978;
Địa chỉ: Số E, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre

* *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng P, sinh năm 1979;
Địa chỉ: Số E, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Phước T và bà Nguyễn Thị Hồng P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Lê Phước T và bà Nguyễn Thị Hồng P thuận tình ly hôn. Ghi nhận ông Lê Phước T và bà Nguyễn Thị Hồng P không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung tên là Lê Thụy Thanh N, sinh ngày 05/11/2000 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét; Lê Nguyễn Trọng N1, sinh ngày 12/7/2013. Sau khi ly hôn, ông T đồng ý để bà P được tiếp tục nuôi Trọng Nhân, ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con cho bà P mỗi tháng 3.000.000 (Ba

triệu) đồng cho đến khi Trọng Nhân đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, cha mẹ có thể thoả thuận mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thoả thuận được thì yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: tự thoả thuận nên Toà án không xét đến; nợ chung: Hai bên khai không có nên Tòa án không xem xét.

3. Án phí hôn nhân và gia đình là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn), tổng cộng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Lê Phước T tự nguyện chịu và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0006416 ngày 19/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Ông Lê Phước T đã nộp đủ án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Trần Phương Thảo